

Số: 86 /KH-UBND

Hương Sơn, ngày 28 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
Xúc tiến đầu tư vào Hương Sơn giai đoạn 2023 - 2025

I. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỪ TRƯỚC TỚI NAY TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HƯƠNG SƠN

1. Các hoạt động xúc tiến đầu tư

Những năm qua, huyện Hương Sơn đã thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát, bổ sung các quy hoạch có chất lượng, tầm nhìn; huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng, nhất là hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; hạ tầng du lịch. Nâng cao chất lượng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, tạo đột phá trong thu hút đầu tư trên địa bàn. Tuy vậy, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các hoạt động XTĐT trên địa bàn thời gian qua đang chủ yếu tập trung vào việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư để khôi phục sản xuất, kinh doanh trong điều kiện phòng chống dịch Covid-19; cụ thể như sau:

- Tổ chức các cuộc hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND huyện, các phòng, ban, ngành liên quan với các doanh nghiệp về các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc vào các ngày Doanh nhân Việt Nam 13-10 hàng năm;

- Triển khai kịp thời các Nghị quyết của Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

- Cung cấp tài liệu về tiềm năng, lợi thế, các dự án kêu gọi đầu tư, tình hình thu hút đầu tư vào Hương Sơn cho các nhà đầu tư khi đến tìm hiểu đầu tư trên địa bàn; hướng dẫn, cung cấp tài liệu XTĐT cho các cơ quan liên quan, các nhà đầu tư để phục vụ công tác XTĐT;

- Thường xuyên cập nhật các thông tin Cổng thông tin điện tử của huyện để đáp ứng nhu cầu tìm hiểu thông tin của doanh nghiệp, nhà đầu tư; phối hợp với các tạp chí, báo, đài của Trung ương và địa phương để quảng bá về môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh của huyện;

- Xây dựng kế hoạch nâng cao Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện (DCCI);

- Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư;

- Xây dựng và giữ mối liên hệ chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có uy tín trong và ngoài huyện để tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ trong quảng bá, giới thiệu và XTĐT vào huyện.

2. Kết quả đạt được

Từ trước tới nay, huyện Hương Sơn đã thu hút được 79 dự án với tổng số vốn đăng ký 367.507,489 tỷ đồng, trong đó: Có 37 dự án do UBND tỉnh chấp thuận với số vốn đăng ký 3.620,201 tỷ đồng, 37 dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chấp thuận (Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo) với số vốn đăng ký 363.839,624 tỷ đồng; 15 dự án do UBND huyện chấp thuận với số vốn đăng ký 47,664 tỷ đồng.

(chi tiết từng dự án có Phụ lục 01 kèm theo)

Đến nay, trên địa bàn huyện Hương Sơn đã có trên 622 doanh nghiệp, 94 hợp tác xã, 443 tổ hợp tác và 6.000 hộ kinh doanh.

3. Hạn chế, nguyên nhân

3.1. Hạn chế

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật còn thiếu và chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; chất lượng nguồn nhân lực chưa cao; công tác giải phóng mặt bằng tuy đã được chính quyền quan tâm và đạt một số kết quả nhất định nhưng còn gặp nhiều khó khăn.

- Mặc dù đã có nhiều nhà đầu tư đến nghiên cứu, khảo sát đầu tư vào địa bàn nhưng số lượng dự án đăng ký còn hạn chế, nhất là các dự án đầu tư trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; thương mại dịch vụ, du lịch với quy mô lớn.

- Công tác hỗ trợ và triển khai thực hiện các dự án sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tuy đã được các phòng, ban, ngành, địa phương quan tâm hỗ trợ nhưng số lượng dự án triển khai, đi vào hoạt động còn hạn chế; một số dự án triển khai không đảm bảo tiến độ cam kết, việc tìm kiếm thị trường đầu ra cho các sản phẩm của doanh nghiệp, HTX, nhất là sản phẩm nông nghiệp còn gặp khó khăn.

- Việc thu hút các dự án đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch; hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; nông lâm nghiệp, khoa học công nghệ, y tế, giáo dục hiệu quả chưa cao; quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư trọng điểm còn hạn chế...;

- Công tác tổ chức các hoạt động XTĐT mặc dù đã được quan tâm, triển khai đồng bộ với nhiều giải pháp nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; chủ yếu mới tập trung vào công tác giới thiệu, quảng bá bằng hình ảnh, phóng sự về Hương Sơn. Các hoạt động XTĐT đang thực hiện đơn lẻ, tính liên kết giữa các

ngành, lĩnh vực chưa cao và việc chọn lọc trong các hoạt động XTĐT chưa thực sự hiệu quả.

- Công tác xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư cũng như chưa theo kịp tốc độ phát triển của khu vực. Việc công bố và cung cấp thông tin về các quy hoạch trên Cổng thông tin điện tử huyện còn hạn chế.

- Thủ tục hành chính về đầu tư mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng chưa tương xứng với tốc độ thu hút đầu tư; chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong điều kiện hiện hội nhập;

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác XTĐT của huyện còn mỏng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm XTĐT còn hạn chế, trình độ ngoại ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu.

3.2. Nguyên nhân

3.2.1. Về nguyên nhân khách quan:

- Thời gian qua kinh tế cả nước nói chung và Hưng Sơn nói riêng gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; thời tiết không thuận lợi ... đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như hoạt động kêu gọi thu hút đầu tư;

- Việc triển khai Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp vào thực tế còn lúng túng, vướng nhiều vấn đề mới; các bộ, ngành chưa hướng dẫn kịp thời trong một số vấn đề, trường hợp cụ thể. Một số vấn đề, nội dung còn chồng chéo giữa các Luật khác nhau dẫn đến khó áp dụng trong thực tế.

3.2.2. Về nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lập các quy hoạch (quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, nông thôn mới...) còn thiếu tính liên kết, chưa thống nhất, chưa sát với thực tế, gây khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu đầu tư. Việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng) chưa được thực hiện kịp thời;

- Người đứng đầu một số địa phương, đơn vị chưa tập trung cao, nhất là công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; chưa thực sự tích cực, chủ động trong việc hỗ trợ, giúp đỡ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện dự án nhất là các thủ tục về đất đai và công tác giải phóng mặt bằng dẫn đến kéo dài thời gian đưa dự án đi vào hoạt động;

- Công tác XTĐT còn lúng túng trong quá trình thực hiện; xã hội hóa hoạt động XTĐT chưa được triển khai thực hiện do nguồn thu nhập của các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn còn hạn chế.

- Cải cách hành chính mặc dù có nhiều chuyển biến tích cực nhưng nhìn chung vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính đã được áp dụng nhưng còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu về trao đổi thông tin và xử lý thông tin trong thực hiện nhiệm vụ;

- Một số nhà đầu tư chưa quan tâm báo cáo đầy đủ về tiến độ triển khai thực hiện các dự án sau khi có Quyết định chủ trương đầu tư cho cơ quan quản lý nhà nước, dẫn tới thông tin dự án không được cập nhật đầy đủ nên việc hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư có lúc chưa kịp thời, chưa chính xác.

II. KẾ HOẠCH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

1. Quan điểm

- Chọn lọc, thu hút đầu tư các dự án có chất lượng, có giá trị gia tăng cao; sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp; phát triển kết cấu hạ tầng; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tăng cường xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, sản phẩm có tính cạnh tranh cao, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn lớn, từ đó xây dựng, phát triển hệ thống các ngành, doanh nghiệp phụ trợ. Thu hút đầu tư từ các nhà đầu tư lớn chiến lược để tiếp tục tạo động lực lan tỏa, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển các ngành, lĩnh vực, các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Bên cạnh đó hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch;

- Đa phương hóa, đa dạng hóa đối tác, hình thức đầu tư phù hợp với định hướng phát triển của huyện; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh, trật tự, an toàn xã hội và nâng cao tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế;

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và phát huy sự năng động, sáng tạo của người dân và doanh nghiệp trong việc thu hút và hợp tác đầu tư.

2. Định hướng thu hút đầu tư

- Thu hút đầu tư trên cơ sở Nhà nước tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhà đầu tư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động trong doanh nghiệp;

- Khuyến khích lựa chọn các dự án đầu tư có chất lượng, có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; ứng dụng công nghệ cao phục vụ các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và phát triển mô hình liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp;

- Nghiên cứu, phát hiện và đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền khắc phục tình trạng “vốn mông”, chuyên giá, đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng”;

- Tập trung thu hút đầu tư các loại hình du lịch tiềm năng như du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng - chữa bệnh, du lịch tâm linh, chứng tích lịch sử văn hóa. Khuyến khích phát triển loại hình du lịch văn hóa - lịch sử, du lịch cộng đồng ... Hình thành các khu, cụm du lịch trọng điểm; xây dựng các tour du lịch kết nối với du lịch tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An và các vùng phụ cận;

- Thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở bảo vệ và sử dụng hợp lý, tiết kiệm tối đa tài nguyên thiên nhiên, phát huy lợi thế so sánh, bảo vệ tốt môi trường, đảm bảo phát triển lâu dài và bền vững, giữ vững trật tự an toàn xã hội, an ninh, quốc phòng;

- Tiếp tục đổi mới hoạt động XTĐT, chọn lọc các dự án có chất lượng, công nghệ cao, thân thiện với môi trường và phù hợp với định hướng phát triển của huyện; tăng cường các hoạt động XTĐT “tại chỗ”, hỗ trợ các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp chứng nhận đăng ký đầu tư trên địa bàn.

3. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư bằng nhiều hình thức; nỗ lực thu hút các nhà đầu tư có vốn lớn, công nghệ cao, có khả năng tạo ra số thu ngân sách lớn vào đầu tư trên địa bàn để tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo quy hoạch để tạo mặt bằng sạch thu hút các nhà đầu tư. Phấn đấu xếp hạng chỉ số cải cách hành chính hàng năm thuộc top đầu khối huyện, thị xã; nâng dần điểm số và tăng thứ hạng chỉ số DDCI. Đẩy mạnh công tác XTĐT với các nhà đầu tư chiến lược là các doanh nghiệp, tập đoàn lớn.

4. Mục tiêu cụ thể

4.1. Trên lĩnh vực nông nghiệp

Phát huy tối đa tiềm năng thế mạnh về phát triển nông nghiệp; toàn huyện có trên 1.570,84 ha đất đồi núi chưa sử dụng nên có nhiều khả năng mở rộng diện tích cây công nghiệp, cây ăn quả và cây lâm nghiệp; có nhiều vùng sinh thái nông nghiệp đa dạng thích nghi với nhiều cây trồng, vật nuôi sẽ tạo đà phát triển ngành nông nghiệp phát triển nhanh và bền vững, cụ thể như sau:

- Cây ăn quả: Tập trung phát triển cam bù, cam chanh, ngoài ra phát triển đa dạng các loại cây ăn quả truyền thống, có chất lượng cao như quýt, bưởi, cam đường, cam sành, mít, chuối.

+ Cam bù: Là giống cây ăn quả đặc thù của Hương Sơn, chất lượng ngon, mẫu mã đẹp, chín vào dịp Tết cổ truyền Việt Nam, đã được cấp chứng nhận nhãn hiệu (giá bán 30.000 - 70.000 đồng/kg). Định hướng mở rộng vùng tập trung (Sơn Trường, Kim Hoa, Sơn Hàm); chú trọng bảo tồn nguồn gen, công tác giống, quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng, tính đồng đều của sản phẩm, xây dựng chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc cho cam bù Hương Sơn; hình thành các HTX sản xuất theo quy trình VietGAP, liên kết với doanh nghiệp gắn với chế biến, tiêu thụ.

+ Cam chanh: Cam chanh trồng trên đất Hương Sơn có chất lượng ngon (giá bán 30.000 - 40.000 đồng/kg), khả năng thích ứng rộng. Cần tập trung phát triển tại các vùng đồi núi, bán sơn địa; chú trọng công tác giống, quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng, tính đồng đều của sản phẩm; đăng ký nhãn hiệu,

truy xuất nguồn gốc; hình thành các HTX sản xuất theo quy trình VietGAP, liên kết với doanh nghiệp gắn với chế biến, tiêu thụ.

- Hươu sao: Là vật nuôi truyền thống, đặc thù của huyện; sản phẩm nhung hươu và con giống đã được cấp chứng nhận nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm nhung hươu. Xây dựng Trung tâm Hươu giống quốc gia để bảo tồn, nhân giống nâng cao chất lượng đàn; thu hút đầu tư chế biến các sản phẩm từ hươu để liên kết tiêu thụ sản phẩm cho các hộ dân ⁽¹⁾.

- Chè: Sản phẩm chè Tây Sơn có thị trường xuất khẩu ổn định, đã được chứng nhận VietGAP. Định hướng tiếp tục mở rộng diện tích trong vùng tập trung tại Sơn Tây, Sơn Kim 2, Sơn Kim 1; quản lý chặt chẽ vùng nguyên liệu, quy trình sản xuất để đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Dược liệu: Là quê hương của Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, có nhiều loại dược liệu tự nhiên. Định hướng phát triển đa dạng các loài dược liệu, khai thác có hiệu quả đất rừng (ưu tiên trồng dược liệu dưới tán rừng); liên kết với các doanh nghiệp gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ; từng bước khôi phục và phát triển ngành Đông y gắn với du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh.

- Gỗ nguyên liệu: Bảo vệ nghiêm ngặt 64.000 ha rừng tự nhiên, khoanh nuôi, xúc tiến, tái sinh làm giàu rừng (gần 20.000 ha của Công ty Lâm nghiệp và Dịch vụ Hương Sơn đã được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC); sử dụng có hiệu quả 14.000 ha rừng trồng, từng bước thay thế rừng gỗ nhỏ (keo) bằng rừng gỗ lớn (lim xanh, de, dổi, công trắng...).

4.2. Trên lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Với điều kiện thuận lợi về nguyên vật liệu cũng như địa hình, trên địa bàn huyện đã quy hoạch cụm Công nghiệp Khe Cò với diện tích hơn 18 ha; khu Công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị sinh thái Đá Mòng với quy mô 490 ha, Khu Công nghiệp, thương mại và đô thị Hà Tân quy hoạch dọc theo Quốc lộ 8A từ cầu Hà Tân lên Đại Kim (Sơn Kim 1) với quy mô 200 ha; khu Công nghiệp Đại Kim với quy mô 26 ha; Cụm công nghiệp Quang Diệm (đã tích hợp trong quy hoạch của tỉnh Hà Tĩnh đang trình Chính phủ phê duyệt); Khu du lịch tâm linh Hải Thượng Lãn Ông, Suối nước nóng Sơn Kim và các quy hoạch chi tiết của 23/23 xã theo Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Địa bàn huyện phù hợp phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản như: Nhung hươu, chè, lạc, đậu, trái cây, sản phẩm chăn nuôi, thức ăn gia súc; chế biến gỗ, bột giấy, mộc dân dụng, mây tre đan; sản xuất và lắp ráp các sản phẩm máy móc hạng nhẹ, hàng điện tử, gia dụng; công nghiệp khai thác khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng ...

4.3. Trên lĩnh vực du lịch và thương mại - dịch vụ

Tận dụng tối đa vị trí thuận lợi nằm ở tuyến hành lang Đông - Tây nội Việt Nam với các nước ASEAN; phát huy tốt tiềm năng du lịch sinh thái, du lịch

⁽¹⁾ Tháng 2/2019 sản phẩm nhung hươu đã được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp giấy Chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý, cùng với Luật Chăn nuôi quy định hươu là đối tượng vật nuôi, tạo hành lang pháp lý cho phát triển, chế biến sâu các sản phẩm từ nhung hươu.

văn hóa tâm linh và du lịch văn hóa ẩm thực. Bên cạnh đó, Hương Sơn có đủ các loại rừng núi đồi trọc, có rừng rậm đại ngàn, có rừng thưa, thiên nhiên hùng vĩ đã tạo cho nơi đây nhiều danh lam thắng cảnh đẹp. Dãy núi Thiên Nhân chạy dọc theo bờ sông Ngàn Phố, là địa hình che chắn phía bắc của huyện, nơi có nhiều ngọn núi nhô lên tròn trịa như chiếc nhẫn, có những địa điểm núi chông núi tạo nên những hình ảnh đẹp; Thành Lục Niên, Giáo Nước Đổ là địa bàn xưa Lê Lợi và Nguyễn Trãi chọn làm nơi đóng quân đề chống giặc Minh xâm lược; dãy Thiên Mục là dãy núi dài và đẹp nhất của huyện kéo dài từ phía tây Trường Sơn, là biên giới nối Việt Nam với nước bạn Lào; có suối nước nước khoáng nóng Sơn Kim; có con sông Ngàn Phố bắt nguồn từ vùng núi Giăng Màn thuộc dãy núi Trường Sơn ven biên giới Việt - Lào chảy theo hướng Tây - Đông bốn mùa nước chảy hiền hòa với cảnh quan thơ mộng, hữu tình đã tạo nên hai bên bờ tả ngạn và hữu ngạn những làng quê yên ả với đồng lúa, bãi ngô, đồi chè xanh biếc ngút ngàn, có nhiều làng nghề thủ công như: Nghề đan làng Chinh Xá (Sơn Thịnh cũ nay là xã An Hòa Thịnh), làng mộc Xa Lang (Sơn Tân cũ nay là xã Tân Mỹ Hà)... Bên cạnh đó, Hương Sơn còn có nhiều hồ đập, danh thắng rất đẹp điển hình là đập Cao Thắng, thác Xai Phố.

Hương Sơn có trên 100 di tích lịch sử đền, chùa, nhà thờ các danh nhân, trong đó có 39 di tích được xếp hạng cấp tỉnh, có 11 di tích xếp hạng cấp quốc gia, 01 lễ hội được đưa vào danh mục văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Điển hình là di tích mộ và nhà thờ Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác⁽²⁾; mộ, nhà thờ Khai quốc công thần Nguyễn Tuấn Thiện, Nguyễn Lỗi; di tích danh tướng Cao Thắng, Lê Hữu Tào; di tích tâm linh tín ngưỡng có chùa Tượng Sơn, đền Đức Mẹ, đền Bạch Vân - chùa Thịnh Xá, chùa Nhiễu Long ... là những di tích có giá trị phục vụ nhu cầu văn hóa tâm linh cho du khách khi có dịp đến với Hương Sơn.

5. Nội dung Kế hoạch xúc tiến đầu tư giai đoạn 2023-2025

5.1. Nghiên cứu thị trường, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

- Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá tiềm năng, cơ hội thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của huyện; phối hợp để tạo môi liên kết vùng trong thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội; đăng ký tham gia các hoạt động XTĐT do Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh tổ chức.

- Khảo sát, tổng hợp thông tin về các doanh nghiệp hoạt động trong những lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư, các doanh nghiệp có tiềm năng hợp tác với các đối tác chiến lược trong thời gian tới;

- Tăng cường làm việc với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn để giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế về thu hút đầu tư, sản phẩm chủ lực, kêu gọi thu hút đầu tư và tìm đầu ra cho các sản phẩm của huyện.

⁽²⁾ Hiện nay, Bộ Y tế phối hợp với UBND tỉnh Hà Tĩnh, UBND huyện Hương Sơn chuẩn bị các hồ sơ liên quan đề nghị Tổ chức Khoa học, Giáo dục và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO) vinh danh Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác là Danh nhân văn hoá vào năm 2024

5.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên Cổng thông tin điện tử huyện.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đầu tư; thu thập, hệ thống hóa các số liệu về môi trường đầu tư, pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, cơ hội và đối tác đầu tư. Hệ thống hóa, số hóa các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách, thủ tục đầu tư, môi trường, đất đai, xây dựng...;

- Vận hành có hiệu quả Cổng thông tin điện tử huyện về pháp luật, chính sách thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng cơ hội đầu tư. Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.

5.3. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư

- Trên cơ sở quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện giai đoạn 2021-2025, các quy hoạch ngành, lĩnh vực, định hướng phát triển vùng xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2023-2025 phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, tiềm năng - thế mạnh và định hướng quy hoạch phát triển của huyện. Danh mục dự án kêu gọi đầu tư phải đảm bảo đầy đủ các thông tin cơ bản đề nhà đầu tư nghiên cứu, tìm hiểu;

- Công bố rộng rãi các quy hoạch đã được phê duyệt đến các nhà đầu tư thông qua các hội nghị XTĐT, các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử huyện;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp, nhà đầu tư để mời gọi đầu tư, kết nối đầu tư với các tổ chức trung gian như các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch,...

(có Phụ lục 03 kèm theo)

5.4. Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, tiềm năng và cơ hội đầu tư

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền quảng bá hình ảnh con người và tiềm năng phát triển của Hương Sơn đến với các nhà đầu tư, các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước và bạn bè quốc tế nhằm thu hút sự quan tâm cũng như kêu gọi các nhà đầu tư qua nhiều hình thức:

+ Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo;

+ Tổ chức, tham gia các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư;

+ Tổ chức, tham gia các đoàn công tác để XTĐT theo từng chuyên đề hoặc đối tác cụ thể;

- + Thực hiện các chương trình tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng; đặt hàng cơ quan truyền thông viết bài, làm phóng sự trên báo chí, truyền thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử;
- + Tham gia các Đoàn xúc tiến đầu tư do tỉnh tổ chức.

5.5. Đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư được tham gia các lớp bồi dưỡng về hội nhập kinh tế - quốc tế; tình hình kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế, tình hình thu hút đầu tư, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quốc gia, cơ chế, chính sách,... do Trung tâm XTĐT tỉnh tổ chức;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác XTĐT về kỹ năng XTĐT, tư vấn lập dự án, quản trị mạng và thuyết trình, thông tin đối ngoại và hội nhập quốc tế; các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ và phiên - biên dịch chuyên ngành XTĐT và lập, triển khai dự án;

- Thay đổi tác phong, lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ làm công tác XTĐT và Trung tâm Hành chính công huyện nhằm nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến và tư vấn đầu tư.

5.6. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

- Chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, tình hình đầu tư; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cơ chế, chính sách, tiềm năng, thị trường, xu hướng và các đối tác cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi có yêu cầu;

- Tổ chức rà soát, đánh giá định kỳ về công tác XTĐT; chú trọng đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư đang nghiên cứu, đầu tư và kinh doanh trên địa bàn. Tăng cường cơ chế đối thoại, đổi mới, mở rộng phương thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhà đầu tư. Kiên quyết đề xuất thu hồi, chấm dứt hoạt động dự án không hiệu quả, các dự án vi phạm quy định của Luật Đầu tư và các quy định liên quan khác; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khác vào tiếp cận và đầu tư;

- Tổ chức Hội nghị đối thoại với các nhà đầu tư đang triển khai các dự án trên địa bàn; tổng hợp và chuyển các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, kiến nghị, vướng mắc của các nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án trên địa bàn;

- Phối hợp với các sở, ngành thành lập các tổ công tác để hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình: Xúc tiến đầu tư, cấp quyết định chủ trương đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, hỗ trợ các dự án đầu tư trong trường hợp cần thiết, đặc biệt đối với các dự án có quy mô lớn, nội dung phức tạp;

- Hỗ trợ các nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn để kết nối, kêu gọi các nhà đầu tư khác vào đầu tư tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã hoàn thành các hạng mục hạ tầng, dịch vụ.

5.7. Hợp tác về xúc tiến đầu tư

- Các hoạt động XTĐT phải được tổ chức một cách thực chất, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và mang tính liên kết vùng, lồng ghép với các hoạt động xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch;

- Kết nối, hợp tác với các tổ chức, hội, hiệp hội doanh nghiệp nhằm xây dựng kênh thông tin hiệu quả về môi trường đầu tư, định hướng thu hút đầu tư trong hoạt động XTĐT vào các khu công nghiệp, CCN trên địa bàn, bao gồm:

- + Hợp tác giữa các sở, ngành, UBND huyện và các cơ quan liên quan;
- + Hợp tác giữa các doanh nghiệp, nhà đầu tư, chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan liên quan.

6. Một số giải pháp chủ yếu

- Rà soát, đề xuất tích hợp nhằm rút gọn và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các thủ tục hành chính (TTHC); thực hiện đồng bộ các giải pháp đơn giản hóa các TTHC; kịp thời cập nhật các TTHC mới được công bố, ban hành, sửa đổi, bổ sung để tham mưu công bố kịp thời theo quy định. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công (DVC), nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua DVC trực tuyến mức độ 3, 4 và Dịch vụ bưu chính công ích. Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Xây dựng môi trường kinh doanh công khai, minh bạch, thân thiện, thông thoáng; tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Tiếp tục xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Tạo động lực để tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn.

- Thực hiện rà soát toàn bộ quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành để đồng bộ hóa với quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030. Công khai, minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030; Quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất được HĐND tỉnh thông qua, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử huyện,... tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, khai thác, nghiên cứu, đề xuất dự án;

- Tiếp tục rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhằm nắm bắt các khó khăn, vướng mắc để tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án; đồng thời phát hiện các sai phạm để kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định; đối với các dự án vi phạm nhiều lần mà không có giải pháp khắc phục, không có khả năng tiếp tục thực hiện thì sẽ kiên quyết đề xuất thu

hồi theo quy định pháp luật để tạo quỹ đất kêu gọi XTĐT, xây dựng môi trường đầu tư cạnh tranh, bình đẳng.

- Tập trung thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các công trình giao thông huyết mạch có vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai đầu tư các công trình thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải, các công trình cấp thoát nước phục vụ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Chú trọng công tác GPMB, đảm bảo bàn giao mặt bằng sạch, đúng tiến độ cho các nhà đầu tư, tạo niềm tin vững chắc đối với các nhà đầu tư khi triển khai dự án trên địa bàn. Kiểm tra, rà soát, tổng hợp toàn bộ các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng đang còn vướng mắc về các thủ tục hồ sơ liên quan đến công tác bồi thường, GPMB, giao đất, cho thuê đất để kịp thời đề xuất giải quyết, tháo gỡ vướng mắc cho các nhà đầu tư.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, TTHC để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm đã được đồng ý chủ trương; các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện;

- Đẩy mạnh các hình thức xã hội hóa đầu tư, nhất là trong các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao, môi trường; cấp nước... gắn với việc ban hành công bố danh mục xã hội hóa đầu tư trên địa bàn;

- Tiếp tục phối hợp, làm việc với các nhà đầu tư để kịp thời hoàn thiện hồ sơ thủ tục thực hiện các dự án quy mô lớn, có tính chất lan tỏa, khơi thông nguồn lực đầu tư; đồng thời, chủ động liên hệ, tranh thủ ý kiến của các ngành cấp trên để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý triển khai thực hiện;

- Làm tốt công tác XTĐT lại chỗ đối với các doanh nghiệp đã và đang triển khai dự án sau khi được cấp phép đầu tư; thường xuyên liên hệ, làm việc với các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án. Thực hiện tốt nhiệm vụ đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư để hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND huyện với các doanh nghiệp trên địa bàn ít nhất 01 lần/năm.

- Sử dụng có hiệu quả kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ công tác XTĐT; khuyến khích, huy động nguồn kinh phí từ các doanh nghiệp và các tổ chức tham gia vào các hoạt động XTĐT. Lồng ghép các hoạt động XTĐT của huyện vào các chương trình XTĐT của tỉnh. Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ các tổ chức XTĐT, thương mại, các hiệp hội doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan thường trực theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo, tham

muu, đề xuất UBND huyện giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện cũng như điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch theo sự chỉ đạo của UBND huyện và hướng dẫn của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ động phối hợp Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thường trực UBMTTQ huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Thọ